TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN HỒNG BÀNG** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 27/2024/HS-ST
Ngày 18-01-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HỒNG BÀNG, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Lê Văn Mười

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Hương

Bà Nguyễn Thị Phin

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Đức Trung - Thư ký Toà án nhân dân quận Y, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Y, thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà: Bà Trần Thị Ngọc Quỳnh, bà Vũ Thị Quyên - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Y, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 27/2023/TLST-HS ngày 27 tháng 12 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 27/2024/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 01 năm 2024 đối với bị cáo:

DVL, sinh ngày 16 tháng 7 năm 1970 tại Hà Nội; nơi ĐKHKTT: thôn A, xã B, huyện C, thành phố Hà Nội; nơi cư trú: Số 22/132 đường D, phường D, quận E, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông F và bà G (đều đã chết); có vợ là H, sinh năm 1974 và có 06 con, con lớn sinh năm 1998, con nhỏ sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 16/5/2023; có mặt.

- *Bị hại*:

1. Ông BH1, sinh năm 1956, nơi cư trú: thôn 10 I, xã J, huyện K, thành phố Hải Phòng (đã chết).

Người đại diện hợp pháp của bị hại ông BH1: Bà L, sinh năm 1965; nơi cư trú: thôn 10 I, xã J, huyện K, thành phố Hải Phòng; có mặt.

2. Công ty TNHH BH2; địa chỉ trụ sở: thôn M, xã N, huyện O, tỉnh Hải Dương.

Người đại diện hợp pháp: Ông P, sinh năm 1988; nơi cư trú: thôn M, xã N, huyện O, tỉnh Hải Dương; vắng mặt.

3. Công ty Cổ phần BH3; địa chỉ trụ sở: thôn Q, xã R, huyện K, thành phố Hải Phòng.

Người đại diện hợp pháp: Ông S, sinh năm 1984; nơi cư trú: thôn Q, xã R, huyện K, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

4. Xí nghiệp BH4; địa chỉ trụ sở: thôn T, xã J, huyện K, thành phố Hải Phòng.

Người đại diện hợp pháp: Ông U, sinh năm 1970; nơi cư trú: thôn T, xã J, huyện K, thành phố Hải Phòng; có mặt.

5. Bà BH5, sinh năm 1984; nơi cư trú: Số 220 đường V, W, phường X, quận Y, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Anh NLC1, sinh năm 1981; vắng mặt.

2. Anh NLC2, sinh năm 1994; vắng mặt.

3. Anh NLC3, sinh năm 1973; vắng mặt.

5. Anh NLC4, sinh năm 1979; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 01/02/2023, DVL điều khiển xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát: 15C-359.52 kéo rơ mooc biển kiểm soát: 15R-102.16 đi từ nhà máy cám Z, tỉnh Hải Dương đến khu vực cảng AA, Hải Phòng để trả vỏ Container. Đến khoảng 11 giờ 15 phút cùng ngày DVL điều khiển xe ô tô đi đến khu vực Km89+950 đường AB thuộc địa phận phường X, quận Y, thành phố Hải Phòng (theo hướng Hà Nội - Hải Phòng). DVL điều khiển xe ô tô đi với tốc độ khoảng 40 km/h và đi ở làn đường sát dải phân cách cứng. Khi đang di chuyển, DVL quan sát thấy xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát: 34H-014.00 kéo rơ mooc biển kiểm soát: 34R.033.60 do anh NLC1, sinh năm 1981; nơi cư trú: đội 5, thôn M, xã N, huyện O, tỉnh Hải Dương điều khiển đang đi cùng chiều, song song và cách thân xe bên phải (bên phụ) của DVL khoảng 0,5 mét. Do tốc độ xe ô tô do anh NLC1 điều khiển nhanh hơn so với tốc độ đi của xe ô tô do DVL điều khiển nên xe của anh NLC1 đi thẳng vượt lên trước về phía bên phải xe DVL và phần đuôi phía sau rơ mooc đi ngang khu vực đầu xe do DVL điều khiển. Lúc này, do không chú ý quan sát DVL đánh

lái sang phải làm cho khu vực bánh lốp phía trước bên phải và gương chiếu hậu bên phải đầu xe do DVL điều khiển va chạm với khu vực phía ngoài của bánh lốp phía sau, bên trái rơ mooc xe đầu kéo do anh NLC1 điều khiển, làm cho đầu xe ô tô của DVL mất lái đâm đổ hàng rào trên dải phân cách cứng rồi lao sang chiều đường ngược chiều; tiếp tục đâm va vào xe ô tô biển kiểm soát: 16L-5968 do anh NLC2, sinh năm 1994; nơi cư trú: thôn AC, xã AD, huyện AE, thành phố Hải Phòng điều khiển và xe mô tô biển kiểm soát:15B2-202.10 do ông BH1, sinh năm 1956; nơi cư trú: thôn 10 I, xã J, huyện K, thành phố Hải Phòng điều khiển đang đi trên chiều ngược chiều. Sau đó xe ô tô do DVL điều khiển tiếp tục đâm va vào khu vực tường rào nhà chị BH5, sinh năm 1984; nơi cư trú: số 220 AB, phường X, quận Y, thành phố Hải Phòng thì dừng lại. Hậu quả, ông BH1 bị tử vong trong quá trình đi cấp cứu, các phương tiện liên quan cùng một phần dải phân cách đường AB và bờ tường rào nhà chị BH5 bị hư hỏng. Sau đó DVL đến Công an phường X đầu thú.

Tại bản Kết luận giám định số 239/KL-KTHS(PY) ngày 18/7/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận: "*nạn nhân BH1 bị tụ máu lớn sau phúc mạc, gãy cột sống thắt lưng, đụng dập niệu quản phải, chết do sốc đa chấn thương"*.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 42/KL-HĐĐGTS ngày 04/8/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Y kết luận: *"Giá trị thiệt hại của xe mô tô Honda Blade màu đen biển kiểm soát: 15B2-202.10 là 5.370.000 đồng; xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát: 34H-014.00 kéo rơ mooc biển kiểm soát: 34R-033.60 là 7.500.000 đồng; xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát: 15C-359.52 kéo rơ mooc biển kiểm soát: 15R-102.16 là 15.200.000 đồng; Xe ô tô Mercedes biển kiểm soát: 16L-5968 là 352.938.000 đồng; Công trình rào chắn Xí nghiệp Xây dựng và bảo trì đường bộ Vidife là 7.113.000 đồng; Rào chắn nhà số 220 AB, phường X, quận Y, thành phố Hải Phòng là 200.000 đồng. Tổng giá trị thiệt hại về tài sản là: 388.321.000 đồng"*.

Cơ quan điều tra đã trưng cầu giám định các dấu vết va chạm trên phương tiện xe ô tô của DVL với các phương tiện liên quan khác, xác định được:

Tại bản Kết luận giám định số 77/KL-KTHS(CH) ngày 05/3/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận:

"1. a) Dấu vết trượt xước kim loại, mất gỉ sét màu nâu đỏ, bề mặt bám dính tạp chất màu trắng bạc (dạng kim loại) theo chiều cùng chiều chuyển động tiến của bánh xe ở đầu ngoài ốc bắt liên kết phía ngoài la-zăng bánh trước bên phải (bên phụ) xe ôtô mang biển kiểm soát 15C-359.52, kéo Sơmi rơmoóc mang biển kiểm soát 15R-102.16 (Ảnh 11, 12: Bản ảnh giám định), phù hợp với dấu vết hằn trượt xước, lõm mất kim loại, bề mặt bám dính tạp chất màu trắng bạc (dạng kim loại), màu nâu đỏ (dạng gỉ sét) ở cạnh ngoài la-zăng bánh xe ngoài cùng bên trái (bên lái) hàng bánh lốp thứ hai tính từ sau về trước Sơmi rơmoóc mang biển kiểm soát 34R-033.60, kéo phía sau xe ôtô mang biển kiểm soát 34H-014.00 (Ảnh 9, 10: Bản ảnh giám định).

b) Không đủ căn cứ để xác định xe ôtô mang biển kiểm soát 34H-014.00, kéo Sơmi rơmoóc mang biển kiểm soát 34R-033.60 đâm va vào xe ôtô mang biển kiểm soát 15C-359.52, kéo Sơmi rơmoóc mang biển kiểm soát 15R-102.16 trước hay ngược lại…..

2...c) Dấu vết rách khuyết nhựa màu đen tại ốp phía dưới cản trước xe ôtô mang biển kiểm soát 16L-5968 (Ảnh 30: Bản ảnh giám định), phù hợp với dấu vết bám, giắt mảnh nhựa ở vị trí tiếp giáp giữa yên xe và ốp nhựa thân xe bên trái xe mô tô mang biển kiểm soát 15B2 - 202.10 (Ảnh 29: Bản ảnh giám định)".

Tại bản Kết luận giám định số 782 ngày 31/3/2023 của Viện Khoa học hình sự Bộ Công an kết luận: *"Tìm thấy 10 tệp video trong khoảng thời gian từ 11 giờ đến 11 giờ 30 phút ngày 01/02/2023 (theo thời gian hiển thị trên hình ảnh video) lưu trữ trong thiết bị giám sát hành trình gửi giám định. Chi tiết thể hiện trong USB kèm theo".*

Tại Công văn số 230214.05/TCT-KTQL5 ngày 14/02/2023 và Công văn số 230310.06/TCT-KLQL5 ngày 10/3/2023 của Tổng công ty AF phúc đáp: *"Vị trí xảy ra tai nạn có lý trình khoảng Km89+950 phải tuyến QL.5. Khu vực đoạn tuyến nói trên được tổ chức giao thông theo hai chiều đường riêng biệt mỗi bên có 02 làn xe cơ giới, làn trong cùng giáp với lề là làn xe máy, xe thô sơ, được bố trí đầy đủ hệ thống biển báo vạch sơn kẻ đường. Đối với các phương tiện di chuyển trên 2 làn đường cùng mức thuộc cùng một chiều đường khi muốn vượt phải tuân thủ theo điều 14 Luật Giao thông đường bộ số 23/2008/QH12 và mục 3.52, mục 3.53, khoản 3, Điều 3 của Quy chuẩn 41:2019/BGTVT quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về biển báo hiệu đường bộ. Tại mục 3.53 quy định: "xe trên các làn chạy nhanh hơn nhau: trên đường có từ hai làn xe cơ giới mỗi chiều trở lên (được phân biệt bằng vạch kẻ phân làn đường), người điều khiển phương tiện phải cho xe đi trong một làn đường. Khi lưu thông, phương tiện trên các làn khác nhau có thể chạy nhanh hơn nhau miễn là tuân thủ quy định về tốc độ và loại phương tiện sử dụng làn đường và khi chuyển làn phải tuân thủ theo quy tắc giao thông đường bộ.*

Vị trí xảy ra vụ TNGT nói trên xe Container được phép di chuyển, không có biển báo hiệu P.127 "*Tốc độ tối đa cho phép*" và nằm trong phạm vi hiệu lực của biển báo hiệu R.420 *"Bắt đầu khu đông dân cư",* tốc độ tối đa cho phép của các phương tiện tham gia giao thông được quy định tại Điều 6 Thông tư số 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ Giao thông vận tải *"Quy định về tốc độ và khoảng cách an toàn của xe cơ giới, xe máy chuyên dùng tham gia giao thông đường bộ".* Như vậy, tốc độ tối đa cho phép đối với xe ô tô Container tại vị trí xảy ra tai nạn là 60 km/h.

Tại Phiếu đo nồng độ cồn số 877032 ngày 01/02/2023 của Trạm Cảnh sát giao thông AG; Phiếu kết quả xét nghiệm số P051058582 của Bệnh viện AH đối với DVL và Công văn số 4890/BVVT-KHTH ngày 18/9/2023 của Bệnh viện Việt Tiệp, đủ căn cứ xác định quá trình điều khiển phương tiện tại thời điểm xảy ra vụ tai nạn trên DVL không sử dụng rượu, bia, chất kích thích.

Tại Cơ quan điều tra, DVL đã khai nhận hành vi phạm tội như nội dung trên. Lời khai của bị cáo phù hợp lời khai của người làm chứng; lời khai của các bị hại; phù hợp biên bản khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi, khám nghiệm các phương tiện liên quan, các kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Về dân sự: Bị cáo DVL đã tự nguyện bồi thường xong về dân sự cho gia đình bị hại BH1; đại diện Công ty cổ phần BH3- chủ sở hữu xe ô tô Biển kiểm soát: 16L-5968; xí nghiệp vận tải và bảo trì đường bộ Vidifi - đơn vị quản lý khu vực dải phân cách bị hư hỏng; chị BH5 - chủ nhà có hàng rào bị hư hỏng. Đại diện bị hại BH1 và các bị hại khác trong vụ án không yêu cầu bồi thường gì khác.

Về vật chứng:

Xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát: 15C-359.52 kéo theo sơ mi rơ mooc biển kiểm soát: 15R-102.16 và các Giấy chứng nhận kiểm định đã được trả lại cho Công ty TNHH AI.

Xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát: 34H-014.00 kéo theo sơ mi rơ mooc biển kiểm soát: 34R-033.60; các Giấy chứng nhận kiểm định, Giấy biên nhân; Giấy phép lái xe hạng FC số 300116307227 đã được trả lại cho Công ty TNHH BH2.

Xe ô tô biển kiểm soát 16L- 5968; Giấy chứng nhận kiểm định và Giấy biên nhận thế chấp; Giấy phép lái xe hạng C số 310159028388 đã được trả lại cho Công ty Cổ phần BH3.

Xe mô tô biển kiểm soát: 15B2-202.10 đã được trả lại cho gia đình nạn nhân BH1.

Đối với Giấy phép lái xe hạng D, FC số 310106004232 mang tên DVL chuyển Chi cục Thi hành án dân sự quận Y.

Tại Bản Cáo trạng số 118/CT-VKSHB ngày 15/12/2023 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Y, thành phố Hải Phòng đã truy tố bị cáo DVL về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a, d khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo DVL khai do điều khiển xe ô tô đầu kéo thiếu quan sát, đánh lái sang làn đường bên phải không an toàn, dẫn đến xảy ra va chạm với xe ô tô đầu kéo do anh NLC1 điều khiển đang đi ở làn đường bên phải cùng chiều; sau va chạm xe ô tô do DVL điều khiển văng sang trái, đâm đổ hàng rào trên dải phân cách cứng, lao sang chiều đường ngược chiều, đâm tiếp vào xe ô tô biển kiểm soát: 16L-5968 do anh NLC2 điều khiển và xe mô tô biển kiểm soát:15B2-202.10 do ông BH1 điều khiển đang đi ở chiều đường ngược chiều, rồi tiếp tục đâm vào khu vực tường rào nhà chị BH5 thì dừng lại. Hậu quả vụ tai nạn làm ông BH1 bị chết và tổng tài sản bị thiệt hại của các phương tiện khác. Lời khai của bị cáo phù hợp lời khai của người làm chứng; lời khai của các bị hại; phù hợp biên bản khám

nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi, khám nghiệm các phương tiện liên quan, các Kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm a, d khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo DVL với mức án từ 21tháng đến 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 42 tháng đến 48 tháng về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã tự nguyện bồi thường xong về dân sự cho gia đình bị hại BH1; đại diện Công ty cổ phần BH3 là chủ sở hữu xe ô tô Biển kiểm soát: 16L-5968; xí nghiệp vận tải và bảo trì đường bộ Vidifi là đơn vị quản lý khu vực dải phân cách bị hư hỏng; chị BH5 là chủ nhà có hàng rào bị hư hỏng. Đại diện bị hại BH1 và các bị hại trong vụ án không yêu cầu bồi thường gì khác nên không xem xét giải quyết.

Về xử lý vật chứng: Đối với Giấy phép lái xe hạng D, FC số 310106004232 mang tên DVL cần trả lại cho bị cáo theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo là lao động chính trong gia đình, hoàn cảnh kinh tế khó khăn, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, các bị hại đều có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là cấm hành nghề theo quy định tại khoản 5 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tài liệu, chứng cứ Cơ quan cảnh sát điều tra, Công an quận Y, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Y, Kiểm sát viên thu thập; bị cáo cung cấp đều thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có khiếu nại về những chứng cứ, tài liệu đã thu thập, cung cấp. Do đó, những chứng cứ, tài liệu trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Y, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Y, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng như

đã nêu trên. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Về sự vắng mặt của đại diện bị hại gồm: Công ty TNHH BH2, Công ty Cổ phần BH3, bà BH5; các người làm chứng gồm: Anh NLC1, anh NLC2, anh NLC3, anh NLC4.

[3] Đại diện bị hại và các người làm chứng nêu trên đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt, quá trình điều tra bị cáo đã bồi thường xong cho các bị hại, đại diện các bị hại không có yêu cầu gì thêm và có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Bị cáo, đại diện bị hại bà Đào, xí nghiệp BH4 và đại diện Viện kiểm sát không đề nghị hoãn phiên tòa về sự vắng mặt của đại diện bị hại, người làm chứng. Xét thấy đại diện bị hại, người làm chứng vắng mặt đã có lời khai tại giai đoạn điều tra và việc vắng mặt của họ tại phiên tòa không gây trở ngại cho việc xét xử. Căn cứ Điều 292, 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án vắng mặt đại diện bị hại và người làm chứng như nêu trên.

- Về tội danh:

[4] Tại phiên tòa, bị cáo DVL đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai người làm chứng, phù hợp biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện, phù hợp Kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 11 giờ 15 phút ngày 01/02/2023, tại khu vực Km89+950, AB, phường X, quận Y, thành phố Hải Phòng, DVL điều khiển xe ô tô đầu kéo thiếu quan sát, đánh lái sang làn đường bên phải không an toàn, dẫn đến xảy ra va chạm với xe ô tô đầu kéo do anh NLC1 điều khiển đang đi ở làn đường bên phải cùng chiều; sau va chạm xe ô tô do DVL điều khiển văng sang trái, đâm đổ hàng rào trên dải phân cách cứng, lao sang chiều đường ngược chiều, đâm tiếp vào xe ô tô biển kiểm soát: 16L-5968 do anh NLC2 điều khiển và xe mô tô biển kiểm soát:15B2-202.10 do ông BH1 điều khiển đang đi ở chiều đường ngược chiều, rồi tiếp tục đâm vào khu vực tường rào nhà chị BH5 thì dừng lại. Hậu quả vụ tai nạn làm ông BH1 bị chết và tổng tài sản bị thiệt hại của các phương tiện khác (không tính thiệt hại xe ô tô đầu kéo 15C-359.52 do DVL điều khiển) là 373.121.000 (ba trăm bảy mươi ba triệu một trăm hai mốt nghìn) đồng. Hành vi của bị cáo đã vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 13 Luật Giao thông đường bộ: *"1. Trên đường có nhiều làn đường cho xe đi cùng chiều được phân biệt bằng vạch kẻ phân làn đường, người điều khiển phương tiện phải cho xe đi trong một làn đường và chỉ được chuyển làn đường ở những nơi cho phép; khi chuyển làn đường phải có tín hiệu báo trước và phải bảo đảm an toàn"*. Tại thời điểm thực hiện hành vi (ngày 01/02/2023), bị cáo là người trên 18 tuổi, có đầy đủ năng lực hành vi trách nhiệm hình sự. Bị cáo thực hiện với lỗi vô ý. Như vậy hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" quy định tại điểm a, d khoản 1 Điều 260

của Bộ luật Hình sự. Viện Kiểm sát nhân dân quận Y, thành phố Hải Phòng truy tố bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng là có cơ sở và đúng quy định của pháp luật.

- Xét về mức độ lỗi:

[5] Bị cáo DVL khi tham gia giao thông do thiếu quan sát, đánh lái sang làn đường bên phải không an toàn, dẫn đến xảy ra va chạm với xe ô tô đầu kéo do anh NLC1 điều khiển đang đi ở làn đường bên phải cùng chiều; sau va chạm xe ô tô do bị cáo điều khiển văng sang trái, đâm đổ hàng rào trên dải phân cách cứng, lao sang chiều đường ngược chiều, đâm tiếp vào xe ô tô biển kiểm soát: 16L-5968 do anh NLC2 điều khiển và xe mô tô biển kiểm soát:15B2-202.10 do ông BH1 điều khiển đang đi ở chiều đường ngược chiều, rồi tiếp tục đâm vào khu vực tường rào nhà chị BH5 thì dừng lại, hậu quả vụ tai nạn làm ông BH1 bị chết và tổng tài sản bị thiệt hại của các phương tiện khác đã vi phạm khoản 1 Điều 13 Luật giao thông đường bộ, phạm tội do lỗi vô ý, thiếu quan sát.

- Đánh giá về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội:

[6] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm hoạt động bình thường của các phương tiện giao thông đường bộ, an toàn, trật tự công cộng, mà còn xâm phạm đến tính mạng con người và các tài sản của bị hại khác. Việc đưa bị cáo ra xét xử trước pháp luật là cần thiết để giáo dục bị cáo và đáp ứng yêu cầu phòng ngừa chung.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

[7] Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[8] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, nhân thân chưa có tiền án, tiền sự, tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại, sau khi phạm tội chủ động ra đầu thú và được đại diện gia đình bị hại ông BH1 và các bị hại khác đều có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; là lao động chính trong gia đình, có bố đẻ tham gia kháng chiến chống Mỹ được tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhì, có anh trai và chị gái được tặng Huy chương chiến sỹ vẻ vang, Huy chương vì an ninh Tổ quốc của Chủ tịch nước, nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[9] Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, tình tiết giảm nhẹ, trên cơ sở đề nghị của Kiểm sát viên và kết quả xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa; sau khi xem xét các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo nhân thân chưa có tiền án tiền sự, lần đầu phạm tội, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và có nơi thường trú rõ ràng và nhiều tình tiết giảm nhẹ khác, nên không cần thiết bắt bị cáo phải cách ly khỏi đời sống xã hội mà chỉ cần áp dụng hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo theo khoản 1 Điều 65 của Bộ luật Hình sự, giao bị cáo cho chính quyền địa phương

nơi bị cáo thường trú cùng gia đình giám sát là phù hợp với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội và phòng ngừa chung.

Về trách nhiệm dân sự:

[10] Bị cáo đã tự nguyện bồi thường xong về dân sự cho gia đình bị hại BH1; cho đại diện Công ty cổ phần BH3 là chủ sở hữu xe ô tô Biển kiểm soát: 16L-5968; xí nghiệp vận tải và bảo trì đường bộ Vidifi là đơn vị quản lý khu vực dải phân cách bị hư hỏng; chị BH5 là chủ nhà có hàng rào bị hư hỏng. Đại diện bị hại BH1 và các bị hại khác trong vụ án không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì khác, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Về xử lý vật chứng:

[11] 01Giấy phép lái xe số 310106004232 mang tên DVL cấp ngày 22/3/2021 cần trả lại cho bị cáo theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

[12] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là lao động chính trong gia đình, hoàn cảnh kinh tế khó khăn, các bị hại đều có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là cấm hành nghề theo quy định tại khoản 5 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Về biện pháp ngăn chặn:

[13] Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 124 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tạm hoãn xuất cảnh đối với bị cáo DVL trong thời gian thử thách.

[14] Căn cứ điển d khoản 1 Điều 125 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên hủy bỏ biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo DVL.

- Về án phí:

[15] Bị cáo DVL phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo đối với bản án:

[16] Bị cáo DVL, bị hại (chị BH5), người đại diện hợp pháp cho bị hại được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a, d khoản 1 Điều 260; khoản 1 Điều 65; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt: DVL **21** (hai mươi mốt) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ". Thời gian thử thách là 42 tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo DVL cho Ủy ban nhân dân phường D, quận E, thành phố Hải Phòng nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, bị cáo DVL cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp bị cáo DVL thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là cấm hành nghề theo quy định tại khoản 5 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Về xử lý vật chứng:

- Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự trả lại cho bị cáo 01 Giấy phép lái xe số 310106004232 mang tên DVL cấp ngày 22/3/2021(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 19 tháng 12 năm 2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Y, thành phố Hải Phòng).

Về biện pháp ngăn chặn:

- Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 124 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tạm hoãn xuất cảnh đối với bị cáo DVL trong thời gian thử thách.

- Căn cứ điểm d khoản 1 Điều 125 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên hủy bỏ biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo DVL.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo DVL phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo đối với bản án:

Bị cáo DVL, đại diện hợp pháp cho bị hại có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Bị hại vắng mặt (chị BH5) và người đại diện hợp pháp cho bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND quận Y;
- Sở Tư pháp TP Hải Phòng;
- Cơ quan điều tra Công an quận Y;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- Chi cục THADS quận Y;
- Cơ quan THAHS công an quận Y;
- PV 06 Công an thành phố Hải Phòng;
- UBND nơi cư trú của bị cáo;
- Bị cáo;
- Bị hại(chị BH5);
- Đại diện bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Lê Văn Mười